

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **506/2021/HS-ST**
Ngày: 06/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 447/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 450/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2021, Thông báo dời thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án số 856/TB-TA ngày 27/9/2021, Thông báo mở lại phiên tòa xét xử vụ án số 865/TB-TA ngày 18/10/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 1208/2021/QĐST-HS đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đình S**; Sinh năm 1979, tại tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 170/Q2, khu phố A, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Lê Đình P, sinh năm: 1942 ; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1944; Họ tên vợ: Lê Thế Thị T, sinh năm 1984, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền sự: Ngày 05/3/2021, bị Ủy ban nhân dân phường T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án: không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 10/4/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hoà.

- **Bị hại:** Anh Đặng Học X, sinh năm 1958

Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Số M, tổ N, khu phố E, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Đặng Minh T, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Số M, tổ N, khu phố E, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Đình Thắng, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Số M, tổ N, khu phố E, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, bị hại có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Đình S là đối tượng không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài, S đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 10/4/2021, S trèo từ ngôi nhà thuộc khu phố E, phường P, thành phố B sang lan can trên lầu 1 của nhà bên cạnh tại địa chỉ số S M, tổ N, khu phố E, phường P, thành phố B, do ông Đặng Học X, sinh năm 1958 làm chủ rồi đột nhập vào bên trong nhà lục tìm tài sản và lấy trộm số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) của ông X để trong túi quần dài được để trên ghế ở hành lang lầu 1. Sau khi lấy trộm được tiền, S tẩu thoát và mang toàn bộ số tiền trên về nhà cất giấu.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Đặng Học X đã đến công an phường P trình báo. Qua điều tra xác minh ban đầu, công an phường P xác định, S là đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông X nên mời S về trụ sở làm việc. Tại đây, S đã khai nhận hành vi của mình. Công an phường P lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng của vụ án:

- Số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) là tài sản của ông Đặng Học X. Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả lại cho ông X.

- 01 (một) vòng gỗ loại vòng đeo tay có 15 (mười lăm) hạt gỗ tròn, mỗi hạt có đường kính khoảng 1cm, được kết dính bằng dây, là tài sản cá nhân của bị can Lê Đình X.

- 01 (một) USB, hiệu Kingston, DT101G2, 2Gb (lưu tại hồ sơ).

Về dân sự : Anh Đặng Học X, chị Nguyễn Thị Ngọc N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 458/CT-VKSBH ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Đình S về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà tại phiên tòa:

1. Về quan điểm truy tố, tội danh:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Đình S về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

2. Về hình phạt:

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Điều luật áp dụng và đề xuất mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đình S mức án từ 12 - 14 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với bị hại là anh Đặng Học X và chị Nguyễn Thị Ngọc N không yêu cầu bồi thường về dân sự. Tại phiên toà anh X, chị N vắng mặt mặc dù đã được Toà án tổng đạt hợp lệ, xét thấy việc xét xử vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, cụ thể:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 10/4/2021, tại địa chỉ số Số M, tổ N, khu phố E, phường P, thành phố B, Lê Đình S đã có hành vi trộm cắp số tiền 14.000.000

đồng (Mười bốn triệu đồng) của ông Đặng Học X thì S bị phát hiện xử lý theo quy định của pháp luật.

Từ căn cứ trên, xác định hành vi của bị cáo Lê Đình S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của những người khác được Pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự về hành vi “trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục vi phạm. Do vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Học X, chị Nguyễn Thị Ngọc N đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo S bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự trả lại Lê Đình S 01 (một) vòng gỗ loại vòng đeo tay có 15 (mười lăm) hạt gỗ tròn, mỗi hạt có đường kính khoảng 1cm, được kết dính bằng dây, là tài sản cá nhân của bị can Sơn.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Đình S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Đình S 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự trả lại 01 (một) vòng gỗ loại vòng đeo tay có 15 (mười lăm) hạt gỗ tròn, mỗi hạt có đường kính khoảng 1cm, được kết dính bằng dây cho bị cáo Lê Đình S (*theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai*).

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp.Biên Hoà;
- Chi cục THADS tp.Biên Hoà;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu (3).

Võ Thị Hà Vân